

XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH VỀ QUYỀN TÁC GIẢ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

ĐỖ HUỲNH YẾN VY*

Trong bối cảnh chuyển đổi số, các hành vi xâm phạm quyền tác giả trên môi trường số ngày càng đa dạng, phức tạp, đặt ra yêu cầu nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền tác giả. Bài viết phân tích cơ sở pháp lý và thực trạng xử lý vi phạm hành chính về quyền tác giả trong môi trường số. Trên cơ sở đó, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao năng lực thực thi, tăng cường phối hợp liên ngành và ứng dụng công nghệ số trong phát hiện, xử lý vi phạm, góp phần bảo đảm hiệu lực, hiệu quả xử lý vi phạm hành chính về quyền tác giả ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Quyền tác giả; vi phạm hành chính; bảo đảm xử lý vi phạm; môi trường số.

In the context of digital transformation, copyright infringements in the digital environment are becoming increasingly diverse and complex, creating a need to improve the effectiveness of protecting copyright holders' legitimate rights and interests. This article analyzes the legal basis and current situation of handling administrative violations related to copyright in the digital environment. On that basis, it proposes solutions to improve the law, enhance enforcement capacity, strengthen intersectoral coordination, and apply digital technologies to detect and handle violations, thereby contributing to more effective and efficient handling of administrative copyright violations in Viet Nam today.

Keywords: Copyright; administrative violations; ensuring the handling of violations; digital environment.

NGÀY NHẬN: 12/5/2026 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 23/9/2026 NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 06/10/2026

Email: vydh@hcm2.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.370.2026.1648>

1. Đặt vấn đề

Kinh tế số mở rộng không gian sáng tạo; đồng thời, làm gia tăng nguy cơ tác phẩm bị sao chép, phát tán trái phép trên phạm vi xuyên biên giới. Bảo vệ quyền tác giả không chỉ liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền mà còn là một nội dung của quản lý nhà nước trên không gian mạng. Yêu cầu này càng cấp thiết khi Báo cáo Đặc biệt 301 năm 2026 của Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ dẫn phản ánh cho rằng,

Việt Nam có tỷ lệ xâm phạm quyền tác giả trực tuyến cao nhất khu vực châu Á - Thái Bình Dương và xếp Việt Nam vào nhóm “Quốc gia nước ngoài ưu tiên”, chủ yếu do việc thực thi chưa thường xuyên, hiệu quả (Office of the United States Trade Representative USTR, 2026). Mặc dù xuất phát từ một báo cáo nước ngoài, đánh giá này

* *ThS, Học viện Chính trị khu vực II; NCS của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

cũng cho thấy, sự tương đồng nhất định với nhận định trong nước về những hạn chế của khâu tổ chức thi hành pháp luật, khi Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới xác định: “Tổ chức thực thi pháp luật vẫn là khâu yếu” (Bộ Chính trị, 2025).

Những năm gần đây, thể chế trong lĩnh vực này đã có những thay đổi quan trọng: Nghị định số 341/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2025 thay thế Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan (Chính phủ, 2025); *Luật Luật Sở hữu trí tuệ* năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) (Quốc hội, 2005, 2025); Công điện số 38/CD-TTg ngày 05/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (Thủ tướng Chính phủ, 2026). Tuy nhiên, hiệu quả áp dụng các quy định mới cần được đánh giá cụ thể ở từng khâu thực thi.

Các công trình trong nước chủ yếu tiếp cận vấn đề dưới góc độ dân sự hoặc trách nhiệm của chủ thể trung gian (Nguyễn Ngọc Duy Uyên, 2023; Nguyễn Phương Thảo, 2022); nghiên cứu của Đỗ Huỳnh Yến Vy (2026) đã nhận diện các dạng vi phạm quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số. Ở góc độ quốc tế, Urban & cộng sự (2017) chỉ ra những bất cập của cơ chế thông báo và gỡ bỏ. Do vậy, việc đánh giá xử lý vi phạm hành chính với tư cách là công cụ quản lý nhà nước vẫn là khoảng trống mà bài viết hướng tới.

2. Thực trạng xử lý vi phạm hành chính về quyền tác giả trong môi trường số ở Việt Nam

2.1. Kết quả đạt được

Thứ nhất, khung pháp lý từng bước được hoàn thiện theo hướng thích ứng với môi trường số. Điều 198b *Luật Sở hữu trí tuệ* năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đã phân biệt doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian với chủ quản nền tảng số; đồng thời, quy định

trách nhiệm của chủ quản nền tảng số trong việc triển khai các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên không gian mạng. Từ Điều 110 - 114 Nghị định số 17/2023/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 134/2026/NĐ-CP) quy định trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian và quy trình gỡ bỏ, ngăn chặn truy cập nội dung xâm phạm (Chính phủ, 2026).

Mặc dù Nghị định số 341/2025/NĐ-CP giữ nguyên mức phạt tiền tối đa 250 triệu đồng đối với cá nhân và 500 triệu đồng đối với tổ chức và bổ sung nhiều quy định phù hợp với môi trường số, như: mở rộng xử phạt đối với hành vi truyền đạt tác phẩm trên Internet, xâm phạm biện pháp công nghệ và thông tin quản lý quyền; quy định trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian; đồng thời, áp dụng đối với cả tổ chức, cá nhân nước ngoài có hành vi vi phạm liên quan đến người dùng tại Việt Nam.

Thứ hai, công tác thanh tra, kiểm tra được duy trì thường xuyên và từng bước mở rộng sang môi trường số. Sau 10 năm thi hành Nghị định số 131/2013/NĐ-CP, Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện 534 cuộc thanh tra, kiểm tra, xử phạt 447 tổ chức với tổng số tiền 12,8 tỷ đồng. Đồng thời, Thanh tra Bộ phối hợp với Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (A05), Bộ Công an thanh tra đột xuất khoảng 80 doanh nghiệp và yêu cầu các nền tảng trung gian gỡ bỏ hàng nghìn đường link vi phạm bản quyền (Đình Toán, 2023).

Thứ ba, đột cao điểm theo Công điện số 38/CD-TTg đã tạo chuyển biến rõ rệt, chuyển từ xử lý thụ động sang chủ động phát hiện, ngăn chặn vi phạm. Sau chưa đầy một tháng triển khai, tính đến ngày 30/5/2026, cả nước đã xử lý vi phạm hành chính 1.616 vụ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ với tổng số tiền phạt gần 17,9 tỷ đồng và ngăn chặn truy cập 1.073 trang thông tin điện tử vi phạm, phần lớn cung cấp trái phép phim, truyện và chương trình truyền hình (Cục Bản quyền tác giả, 11/6/2026). Riêng lực lượng Công an, sau

hơn một tháng triển khai, đã ngăn chặn 194 trang thông tin điện tử, trong đó có 159 trang phát trực tiếp trái phép bóng đá và xử phạt 216 cá nhân với số tiền hơn 850 triệu đồng (Minh Minh, 04/6/2026). Kết quả này tiếp tục được duy trì: riêng tháng 8/2026, có 1.117 vụ việc bị xử lý vi phạm hành chính với số tiền phạt hơn 12,7 tỷ đồng và 1.358 trang thông tin điện tử vi phạm bị ngăn chặn truy cập, trong đó có 1.310 trang phát trái phép bóng đá (Thành Công, 2026).

Thứ tư, việc phát hiện, phân loại và chuyển các vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang xử lý hình sự được chú trọng hơn, góp phần nâng cao hiệu quả và tính răn đe của cơ chế xử lý vi phạm hành chính về quyền tác giả trong môi trường số. Tính đến ngày 30/5/2026, đã có 7 vụ án liên quan đến xâm phạm quyền tác giả được khởi tố (Cục Bản quyền tác giả, 11/6/2026). Đáng chú ý, đầu tháng 7/2026, Bộ Công an khởi tố vụ án liên quan đến nhóm cá nhân vận hành hơn 100 trang thông tin điện tử, đăng tải trái phép trên 26.000 bộ phim và thu lợi bất chính hàng trăm tỷ đồng từ quảng cáo (Đắc Linh, 2026).

2.2. Hạn chế, bất cập và nguyên nhân

Một là, tính răn đe của chế tài chưa tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm. Khảo sát năm 2026 của Liên minh Chống vi phạm bản quyền (CAP) thuộc Hiệp hội Công nghiệp Video châu Á cho thấy, 56% người tiêu dùng Việt Nam vẫn tiếp tục truy cập nội dung vi phạm bản quyền, cao hơn mức trung bình 44% của khu vực (AVIA, 2026). Trong khi đó, trước khi Nghị định số 341/2025/NĐ-CP có hiệu lực, mức phạt đối với cá nhân thông thường tối đa chỉ khoảng 30 - 35 triệu đồng; ngay cả mức phạt tối đa 500 triệu đồng cũng không đáng kể so với khoản thu lợi bất chính hàng trăm tỷ đồng của các đường dây cung cấp phim trái phép (Đắc Linh, 2026).

Hai là, hoạt động xử lý còn thiên về biện pháp ngăn chặn kỹ thuật, chưa tương xứng với việc xử phạt chủ thể vi phạm. Từ khi ban hành Công điện số 38/CĐ-TTg, đến hết tháng

7/2026, cả nước đã ngăn chặn truy cập 2.373 trang thông tin điện tử vi phạm, nhưng trong 3.872 vụ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ bị xử lý vi phạm hành chính chỉ có 39 vụ về quyền tác giả (Thu Giang, 2026).

Ba là, việc xác định chủ thể vi phạm còn nhiều khó khăn, do cơ quan có thẩm quyền thường chỉ tiếp cận ban đầu với tên miền, tài khoản mạng xã hội hoặc địa chỉ truy cập. Pháp luật đã có một số cơ sở cho việc xác định chủ thể vi phạm: quy định xác thực tài khoản mạng xã hội (Điều 23, Điều 27 Nghị định số 147/2024/NĐ-CP), cho phép xử lý dữ liệu cá nhân không cần sự đồng ý để phòng, chống vi phạm pháp luật (điểm b khoản 1 Điều 19 Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025) và chế tài đối với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian không cung cấp thông tin về người vi phạm (Điều 41 Nghị định số 341/2025/NĐ-CP). Tuy nhiên, các quy định này còn tản mạn, chưa hình thành cơ chế thống nhất về yêu cầu, tiếp nhận và sử dụng thông tin định danh trong thủ tục xử phạt, nhất là đối với nhà đăng ký tên miền, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán. Đối với hành vi có yếu tố nước ngoài, việc máy chủ đặt ở nước ngoài (Anh Thơ, 2026) và thông tin ẩn danh khiến việc ngăn chặn truy cập thường được thực hiện trước khi xác định được chủ thể vi phạm.

Bốn là, việc thu thập, đánh giá chứng cứ điện tử có ý nghĩa quyết định đối với xử lý vi phạm trên môi trường số còn thiếu cơ sở pháp lý chuyên biệt. Theo điểm d khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm chứng minh vi phạm hành chính, song Điều 59 Luật này chỉ quy định chung về xác minh tình tiết của vụ việc, trong khi tình tiết của vi phạm trên môi trường mạng chủ yếu được thể hiện dưới dạng dữ liệu điện tử (Quốc hội, 2025). Theo khoản 1 Điều 11 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) thừa nhận thông điệp dữ liệu được dùng làm chứng cứ “theo quy định của Luật này và pháp luật về tố tụng” (Quốc hội, 2023, 2025),

nhưng thủ tục xử phạt vi phạm hành chính không phải là thủ tục tố tụng. Do đó, ảnh chụp màn hình, nhật ký truy cập khó được đánh giá thống nhất về thời điểm ghi nhận, nguồn và tính toàn vẹn của dữ liệu.

Năm là, việc áp dụng căn cứ pháp lý để xử phạt và xác định thẩm quyền xử phạt còn thiếu thống nhất. Vụ việc liên quan đến phim điện ảnh “Thỏ ơi!!” là ví dụ điển hình. Ngày 06/3/2026, Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an TP. Hồ Chí Minh xử phạt 7,5 triệu đồng đối với cá nhân đăng tải khoảng 45 đoạn video của bộ phim trên TikTok và rao bán bản phim đầy đủ qua Telegram, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 101 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2022/NĐ-CP) (Hoài Trang & Nguyễn Anh, 2026). Trong khi đó, hành vi này có dấu hiệu xâm phạm quyền sao chép, quyền truyền đạt tác phẩm đến công chúng, thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 341/2025/NĐ-CP, với mức phạt quy định tại khoản 1 Điều 15 từ 30 - 50 triệu đồng. Về thẩm quyền, quy tắc xác định thẩm quyền theo địa phương, ngành và theo người thụ lý đầu tiên tại khoản 3 Điều 52 *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) chưa giải quyết thỏa đáng trường hợp máy chủ đặt ở nước ngoài nhưng nội dung được truy cập tại nhiều địa phương.

Sáu là, việc thi hành quyết định xử phạt còn nhiều hạn chế. Nội dung vi phạm có thể được đăng tải lại dưới tên miền, tài khoản khác sau khi bị gỡ bỏ; đối với chủ thể ở nước ngoài hoặc chưa xác định được danh tính, các biện pháp cưỡng chế như khấu trừ tiền từ tài khoản, kê biên tài sản theo Nghị định số 296/2025/NĐ-CP chỉ có ý nghĩa khi người phải thi hành có tài sản tại Việt Nam.

Những hạn chế trên xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Về khách quan, không gian mạng mang tính ẩn danh, phi biên giới, trong khi công nghệ phát triển nhanh hơn khả năng điều chỉnh của pháp luật. Về chủ quan, pháp luật chưa có quy định chuyên biệt về phát hiện vi phạm

bằng phương tiện kỹ thuật, chứng cứ điện tử và thẩm quyền đối với vi phạm trên không gian mạng; cơ chế phối hợp liên ngành chưa chặt chẽ; nhiều địa phương còn thiếu cán bộ chuyên trách về bảo vệ quyền tác giả (Anh Thơ, 2026); ý thức tôn trọng quyền tác giả của một bộ phận người dùng chưa cao.

3. Một số giải pháp

Thứ nhất, hoàn thiện pháp luật theo hướng nâng cao tính răn đe và hiệu quả phát hiện vi phạm. Cần phân định rõ phạm vi điều chỉnh giữa Nghị định số 341/2025/NĐ-CP và các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thông tin điện tử, bảo đảm hành vi xâm phạm quyền tác giả trên mạng xã hội, nền tảng số được xử phạt thống nhất theo pháp luật chuyên ngành; đồng thời, hoàn thiện phương pháp xác định số lợi bất hợp pháp từ quảng cáo, tài khoản trả phí trên cơ sở dữ liệu giao dịch, doanh thu. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu mở rộng điều kiện áp dụng hình thức đình chỉ hoạt động có thời hạn tại khoản 2 Điều 25 *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đối với tổ chức cung cấp nội dung số vi phạm nhiều lần; bổ sung quyền tác giả vào các lĩnh vực được sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ theo khoản 1 Điều 64 *Luật này*. Về lâu dài, cần xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung về tác phẩm, chủ thể quyền và địa chỉ vi phạm đã được xác minh, ứng dụng AI để sàng lọc nội dung có dấu hiệu xâm phạm.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế xác định chủ thể vi phạm, bảo đảm việc xử lý hướng đúng vào tổ chức, cá nhân vi phạm, không dừng lại ở biện pháp ngăn chặn truy cập. Cần quy định trình tự, thủ tục để người có thẩm quyền, ngay trong giai đoạn xác minh được yêu cầu doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian, nhà đăng ký tên miền, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cung cấp thông tin định danh của tổ chức, cá nhân vi phạm, trong đó xác định rõ căn cứ, phạm vi, thời hạn, trách nhiệm bảo mật và hậu quả pháp lý của việc không cung cấp thông tin. Cơ chế này

cần phân biệt trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin với trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp theo Điều 198b *Luật Sở hữu trí tuệ* năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), không làm phát sinh nghĩa vụ giám sát chung đối với nội dung do người dùng đăng tải.

Thứ ba, hoàn thiện cơ chế thu thập, bảo toàn và đánh giá chứng cứ điện tử. Trên cơ sở Điều 18a và Điều 59 *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), cần quy định chuyên biệt về thu thập, bảo quản, xác thực dữ liệu điện tử làm chứng cứ, bao gồm: thông tin tối thiểu khi ghi nhận vi phạm trên môi trường mạng và việc sử dụng dấu thời gian, mã băm, dịch vụ tin cậy theo *Luật Giao dịch điện tử* năm 2023 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Đồng thời, cần quy định nghĩa vụ lưu giữ dữ liệu của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian đối với nội dung đã gỡ bỏ khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm việc gỡ bỏ không làm mất chứng cứ.

Thứ tư, hoàn thiện cơ chế xác định thẩm quyền và phối hợp liên ngành. Cần xác định rõ vai trò đầu mối chủ trì, điều phối của cơ quan quản lý nhà nước về quyền tác giả thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với vụ việc phức tạp, liên ngành; bổ sung quy tắc xác định thẩm quyền đối với vi phạm trên môi trường số theo nơi cư trú, nơi đặt trụ sở của tổ chức, cá nhân vi phạm, hoặc giao cơ quan có thẩm quyền ở trung ương chủ trì đối với vụ việc có yếu tố nước ngoài, liên quan đến nhiều địa phương. Quy chế phối hợp cần xác định loại dữ liệu được chia sẻ, thời hạn phản hồi, từng bước kết nối thông tin về địa chỉ vi phạm, kết quả xác minh, quyết định xử phạt và tình hình thi hành.

Thứ năm, nâng cao hiệu quả áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp khắc phục hậu quả và thi hành quyết định xử phạt. Cần nghiên cứu bổ sung biện pháp ngăn chặn truy cập tạm thời đối với nội dung số có dấu hiệu xâm phạm vào Điều 119 *Luật Xử lý vi phạm hành chính* năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm

2025), căn cứ được khoản 3 Điều 200 *Luật Sở hữu trí tuệ* năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) dẫn chiếu, bởi hiện nay biện pháp buộc gỡ bỏ, ẩn hoặc vô hiệu hóa truy cập chỉ là biện pháp dân sự do Tòa án áp dụng theo khoản 7 Điều 202 *Luật* này; biện pháp mới phải được quy định chặt chẽ về căn cứ, thẩm quyền, thời hạn và bảo đảm quyền khiếu nại. Để ngăn chặn việc tái đăng tải nội dung vi phạm, cần có thủ tục bổ sung các địa chỉ nhân bản vào quyết định buộc gỡ bỏ mà không phải thực hiện lại toàn bộ quy trình; cụ thể hóa trách nhiệm ngăn chặn tái đăng tải của chủ quản nền tảng số theo khoản 5a Điều 198b *Luật* này; phối hợp với người kinh doanh dịch vụ quảng cáo, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để hạn chế nguồn thu bất hợp pháp của các trang thông tin điện tử vi phạm. Hiệu quả thực thi cần được đánh giá không chỉ qua số vụ việc, số tiền phạt mà còn qua thời gian ngăn chặn, tỷ lệ gỡ bỏ và tình trạng tái đăng tải.

4. Kết luận

Nghị định số 341/2025/NĐ-CP và các luật sửa đổi, bổ sung năm 2025 đã củng cố cơ sở pháp lý cho việc bảo vệ quyền tác giả trong môi trường số. Tuy nhiên, hạn chế chủ yếu nằm ở các điều kiện bảo đảm để chế tài được áp dụng trên thực tế. Vì vậy, bảo đảm xử lý vi phạm hành chính về quyền tác giả trong môi trường số cần được thực hiện đồng bộ ở tất cả các khâu của chu trình thực thi, trong đó việc chuyển từ phương thức xử lý dựa trên tang vật hữu hình sang cơ chế phù hợp với đặc điểm của dữ liệu số có ý nghĩa then chốt. Đó cũng là điều kiện để pháp luật về quyền tác giả được thực thi nghiêm minh trên không gian mạng, góp phần nâng cao uy tín của Việt Nam trong thực thi các cam kết quốc tế về sở hữu trí tuệ □

Tài liệu tham khảo:

Asia Video Industry Associatio - AVIA (2026). *2026 CAP consumer survey shows piracy rates continue to decline, but consumers still underestimate cyber risks*. <https://avia.org/2026-cap-consumer-survey-shows-piracy-rates-continue-to-decli>

- ne-but-consumers-still-underestimate-cyber-risks/
- Bộ Chính trị (2025). *Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới*.
- Chính phủ (2013). *Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan*.
- Chính phủ (2023). *Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/4/2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan*.
- Chính phủ (2026). *Nghị định số 134/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26/4/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan*.
- Chính phủ (2025). *Nghị định số 341/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2025 quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan*.
- Cục Bản quyền tác giả (11/6/2026). *Đấu tranh chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đạt kết quả tích cực*. <https://cov.gov.vn/tin-tuc/dau-tranh-chong-xam-pham-quyen-so-huu-tri-tue-dat-ket-qua-tich-cuc-168956.html>
- Đắc Linh (2026). *Chống vi phạm bản quyền trên môi trường số*. *Báo Nhân dân*. <https://nhandan.vn/chong-vi-pham-ban-quyen-tren-moi-truong-so-post982548.html>
- Đình Toán (2023). *Xử lý vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan: Cần sớm nâng mức xử phạt để tạo tính răn đe*. *Báo Văn hóa*. https://baovanhoa.vn/chinh-sach-quan-ly/xu-ly-vi-pham-hanh-chinh-ve-quyen-tac-gia-quyen-lien-quan-can-som-nang-muc-xu-phat-de-cao-tinh-ran-de-79275.html?utm_source=chatgpt.com
- Đỗ Huỳnh Yến Vy (2026). *Vi phạm quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số ở Việt Nam hiện nay*. *Tạp chí Pháp luật về quyền con người*, (52). <https://tapchiquyenconnguoivn.hcma.vn/Content/vi-pham-quyen-tac-gia-trong-moi-truong-kỹ-thuat-so-o-viet-nam-hien-nay-494010>
- Hoài Trang & Nguyễn Anh (11/3/2026). *Xử phạt 01 trường hợp về hành vi đăng tải, phát tán trái phép phim điện ảnh trên mạng xã hội*. <https://bocongan.gov.vn/bai-viet/xu-phat-01-truong-hop-ve-hanh-vi-dang-tai-phat-tan-trai-phep-phim-dien-anh-tho-oi-tren-mang-xa-hoi-1773230914>
- Minh Minh (04/6/2026). *Chặn 194 trang mạng, khởi tố 56 vụ án và 98 bị can vi phạm sở hữu trí tuệ*. <https://www.tinnhanhchungkhoan.vn/chan-194-trang-mang-khoi-to-56-vu-an-va-98-bi-can-vi-pham-so-huu-tri-tue-post391649.html>
- Nguyễn Ngọc Duy Uyên (2023). *Trách nhiệm của nhà cung cấp dịch vụ trung gian đối với hành vi xâm phạm quyền tác giả trong môi trường số*. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam*, (9A), 12-14. <https://vjol.info.vn/khcn/article/view/83290>
- Nguyễn Phương Thảo (2022). *Bảo vệ quyền tác giả trong hoạt động phát trực tuyến (streaming): Trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian*. *Tạp chí Tòa án nhân dân*. <https://tapchitoaan.vn/bao-ve-quyen-tac-gia-trong-hoat-dong-phat-truc-tuyen-streaming-trach-nhiem-cua-doanh-nghiep-cung-cap-dich-vu-trung-gian6554.html>
- Office of the United States Trade Representative (2026). *2026 Special 301 report*. <https://ustr.gov/sites/default/files/files/Press/Releases/2026/2026%20Special%20301%20Report.pdf>
- Quốc hội (2005, 2025). *Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)*.
- Quốc hội (2012, 2025). *Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)*.
- Quốc hội (2023, 2025). *Luật Giao dịch điện tử năm 2023 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)*.
- Quốc hội (2025). *Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025*.
- Thành Công (09/9/2026). *Thụ lý 40 vụ án, xét xử 18 vụ: Xử lý hình sự vi phạm sở hữu trí tuệ tăng mạnh*. *Báo Thanh tra*. <https://thanhtra.com.vn/phap-dinh-15DAFE5ED/thu-ly-40-vu-an-xet-xu-18-vu-xu-ly-hinh-su-vi-pham-so-huu-tri-tue-tang-manh-cc618b520.html>
- Thu Giang (11/8/2026). *Phát hiện hơn 4.500 vụ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, ngăn chặn gần 2.400 website*. *Báo Chính phủ*. <https://baochinhphu.vn/phat-hien-hon-4500-vu-xam-pham-quyen-so-huu-tri-tue-ngan-chan-2400-website-10226081111454034.htm>
- Thủ tướng Chính phủ (2026). *Công điện số 38/CĐ-TTg ngày 05/5/2026 về việc tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ*.
- Urban, J. M., Karaganis, J., & Schofield, B. (2017). *Notice and takedown in everyday practice (UC Berkeley Public Law Research Paper No. 2755628)*. SSRN. <https://doi.org/10.2139/ssrn.2755628>